

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Số: 583 /TCKH

V/v chuẩn bị cho việc đăng ký
nhu cầu mua sắm tài sản theo
phương thức tập trung năm 2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 17 tháng 6 năm 2019

ĐANG GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Q. TÂN BÌNH

ĐẾN Số: 583
Ngày: 17/6
Viết:

Kính gửi:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Bình;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban nhân dân 15 phường

quận Tân Bình.

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế về mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

- Ngày 21/5/2019, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã có Công văn số 458/TTĐG-MSTT ngày 21/5/2019 về việc chuẩn bị cho việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung năm 2019. Theo đó, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản có nêu:

+ Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã có văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định thông số kỹ thuật của danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2019.

+ Trong khi chờ Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt thông số kỹ thuật của nhóm tài sản mua sắm tập trung năm 2019, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác mua sắm tập trung năm 2019, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung cần chuẩn bị các tài liệu sau:

* Dự toán mua sắm tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Bảng tổng hợp theo Mẫu số 03/TSC-MSTT ban hành theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (dựa theo cấu hình của 03 loại

tài sản: máy vi tính để bàn, máy điều hòa không khí, máy photocopy đính kèm Công văn số 458/TTĐG-MSTT ngày 21/5/2019).

- Do đó, Phòng Tài chính - Kế hoạch:

+ Thông tin và gửi cấu hình của 03 loại tài sản: máy vi tính để bàn (phụ lục số 01), máy điều hòa không khí (phụ lục số 02), máy photocopy (phụ lục số 03) đính kèm Công văn số 458/TTĐG-MSTT ngày 21/5/2019 đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu đăng ký mua sắm tài sản theo phương thức tập trung năm 2019 để chuẩn bị hồ sơ tài liệu có liên quan:

* Dự toán mua sắm tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Bảng tổng hợp theo Mẫu số 01a/TH/MSTT ban hành theo Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính (dựa theo cấu hình của 03 loại tài sản: máy vi tính để bàn, máy điều hòa không khí, máy photocopy đính kèm Công văn số 458/TTĐG-MSTT ngày 21/5/2019).

+ Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản rà soát lại nhu cầu, đảm bảo việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn định mức ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi có văn bản hướng dẫn đăng ký mua sắm tài sản theo phương thức tập trung năm 2019 (thông số kỹ thuật của nhóm tài sản mua sắm tập trung đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt) của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ có Công văn cụ thể đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản. 

(Đính kèm phụ lục số 01, phụ lục số 02, phụ lục số 03 và mẫu số 01a/TH/MSTT).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB quận "thay báo cáo";
- Lãnh đạo P.TC-KH;
- Lưu: VT, Hà, K.Hạnh, Thiện, Thẩm kế.



PHỤ LỤC SỐ 01

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	GIÁ THAM KHẢO (VNĐ)
Máy 1	MÁY BỘ ĐỂ BÀN DUAL CORE: - Bộ vi xử lý: $\geq$Intel® Pentium® G5400 (3M Cache, 3.6Ghz) - Bo mạch chủ: $\geq$Intel® H310; 4x DDR4 memory slots supporting up to 64GB; 2x PCIe 3.0 x16 slot (support x16 mode); 2x PCI slots; 1 x PS/2 keyboard & Mouse combo port; 4 x USB 2.0 ports; 2 x USB 3.1; 1 x com port; 1 x DisplayPort; 1 x HDMI™ port; 1 x DVI-D port; 1 x VGA port; 1 x LAN (RJ45) port; 3 x audio jacks; 4 x SATA 6Gb/s connectors; - Bộ nhớ: $\geq$4GB DDR4 Bus 2400Mhz - Điều khiển Video: Intel® UHD Graphics 610 - Ổ cứng: $\geq$ 1 TB SATA 7200Rpm - Âm thanh: 7.1-Channel High Definition Audio - Kết nối mạng: Gigabit LAN controller - Màn hình: $\geq$LED 21.5" Widescreen - Vỏ máy và nguồn: m-ATX w/500W - Bàn phím: standard chuẩn USB - Chuột: Optical chuẩn USB - Phần mềm diệt virus: Internet Security (Bản quyền) - Phụ kiện: CD Driver & Utilities, Mousepad - Hệ điều hành: Microsoft - Windows Pro 10 (bản quyền) - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	11.375.000
Máy 2	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I3: - Bộ vi xử lý: $\geq$Intel® Core™ i3-8100 Processor (6M Cache, 3.60 GHz) - Bo mạch chủ: $\geq$ Intel® H310; 4x DDR4 memory slots supporting up to 64GB; 2x PCIe 3.0 x16 slot (support x16 mode); 2x PCI slots; 1 x PS/2 keyboard & Mouse combo port; 4 x USB 2.0 ports; 2 x USB 3.1; 1 x com port; 1 x DisplayPort; 1 x HDMI™ port; 1 x DVI-D port; 1 x VGA port; 1 x LAN (RJ45) port; 3 x audio jacks; 4 x SATA 6Gb/s connectors; - Bộ nhớ: $\geq$4GB DDR4 Bus 2400/2666Mhz - Điều khiển Video: Intel® UHD Graphics 630 - Ổ cứng: $\geq$1TB SATA3 7200Rpm - Âm thanh: 7.1-Channel High Definition Audio - Kết nối mạng: Gigabit LAN controller	12.647.000

	- Ổ cứng: $\geq 1\text{TB}$ SATA3 7200Rpm - Âm thanh: 7.1-Channel High Definition Audio - Kết nối mạng: Gigabit LAN controller - Màn hình: $\geq \text{LED } 21.5''$ Widescreen - Vỏ máy và nguồn: m.ATX w/500W - Bàn phím: standard chuẩn USB - Chuột: Optical chuẩn USB - Phần mềm diệt virus: Internet Security (Bản quyền) - Phụ kiện: CD Driver & Utilities, Mousepad - Hệ điều hành: Microsoft - Windows Pro 10. (bản quyền) - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	
Máy 3	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I5: - Bộ vi xử lý: $\geq$ Intel® Core™ i5-8400 Processor (9M Cache, 2.8 GHz) - Bo mạch chủ: $\geq$ Intel® H310; 4x DDR4 memory slots supporting up to 64GB; 2x PCIe 3.0 x16 slot (support x16 mode); 2x PCI slots; 1 x PS/2 keyboard & Mouse combo port; 4 x USB 2.0 ports; 2 x USB 3.1; 1 x com port; 1 x DisplayPort; 1 x HDMI™ port; 1 x DVI-D port; 1 x VGA port; 1 x LAN (RJ45) port; 3 x audio jacks; 4 x SATA 6Gb/s connectors; - Bộ nhớ: $\geq 8\text{GB}$ DDR4 Bus 2400/2666Mhz - Điều khiển Video: Intel® UHD Graphics 630 - Ổ cứng: $\geq 1\text{TB}$ SATA3 7200Rpm - Âm thanh: 7.1-Channel High Definition Audio - Kết nối mạng: Gigabit LAN controller - Màn hình: $\geq \text{LED } 21.5''$ Widescreen - Vỏ máy và nguồn: m.ATX w/500W - Bàn phím: standard chuẩn USB - Chuột: Optical chuẩn USB - Phần mềm diệt virus: Internet Security (Bản quyền) - Phụ kiện: CD Driver & Utilities, Mousepad - Hệ điều hành: Microsoft - Windows Pro 10 (bản quyền) - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	14.862.000

Ghi chú :

- Toàn bộ máy tính để bàn được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Giá máy trên Bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển, lắp đặt tại đơn vị sử dụng và Giá bản quyền hệ điều hành Microsoft - Windows Pro 10 vĩnh viễn.

PHỤ LỤC SỐ 02

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	GIÁ THAM KHẢO (VNĐ)
Máy 1	GAU HINH MÁY 1:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.0 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 8.500 - Công suất điện (W): ≤ 925 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.6 - Dòng điện hoạt động (A): ≤ 5.2 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 550 - Sử dụng GAS: R410A/590g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	10.600.000
Máy 2	GAU HINH MÁY 2:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.5 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 10.500 - Công suất điện (W): ≤ 1220 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A): ≤ 5.9 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 570 - Sử dụng GAS: R410A/780g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	12.600.000
Máy 3	GAU HINH MÁY 3:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.0HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 17000 - Công suất điện (W): ≤ 1700 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A): ≤ 7.2	17.412.000

	- Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A) : ≤ 7.2 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 606 - Sử dụng GAS: R410a/1210g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	
Máy 4	GAU HINH MÁY 4	
	Máy điều hoà nhiệt 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.5HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 24000 - Công suất điện (W): ≤ 2150 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.7 - Dòng điện hoạt động (A) : ≤ 9.9 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h) ≥ 1100 - Sử dụng GAS: R410a/1480g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	26.560.000
Máy 5	GAU HINH MÁY 5	
	Máy điều hoà nhiệt độ tủ đứng 2.5Hp - Công suất lạnh ≥ 24000Btu - Công suất điện danh định (W): ≤ 2100 - Công suất điện tiêu thụ tối đa (W): ≤ 3300 - Hiệu suất năng lượng: $\geq 2,76$ - Dòng điện hoạt động (A): ≤ 11.1 - Máy nén: Rotary - Nguồn cấp (V/Ph/Hz): 220V-240V/1/50Hz - Lưu lượng quạt dàn lạnh (m^3/h): ≥ 900 - Sử dụng GAS: R410A hoặc tương đương - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	27.680.000

Máy 6	GIAI HÌNH MÁY 6	
	Máy điều hoà nhiệt độ âm trần (Cassette) 2.5HP - Công suất lạnh ≥ 24.000 Btu - Công suất tiêu thụ danh định ≤ 2600W - Chỉ số EER: ≥ 2.82 - Độ ồn dàn lạnh Max: ≤ 40 dB(A) - Độ ồn dàn nóng: 62.4 dB(A) - Máy nén loại ROTARY hoặc SCROLL - Dòng điện hoạt động: ≤ 9.5 A - Nguồn cấp (V/Pn/Hz): 220-240V/1Ph/50HZ - Môi chất lạnh: R410A/1400g - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng. - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 24 tháng	28.790.000

Ghi chú :

- Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Giá máy trên Bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển lắp đặt tại nơi đơn vị sử dụng nhưng không bao gồm vật tư phụ.

STT	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mức giá tham khảo (VNĐ)
Máy 1	- Tốc độ sao chụp ≥ 20 bản/phút - Khô giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600dpi - Thu/ Phóng: 50% - 200% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - Khay tzy: ≥ 100 tờ - Khay giấy vào: 1 khay ≥ 250 tờ - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đào mặt bản gốc - Đào mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	37.900.000
Máy 2	- Tốc độ sao chụp ≥ 25 bản/phút - Khô giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 60dpi - Thu/ Phóng: 25% - 200% tăng từng 1% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - Khay tzy: ≥ 100 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đào mặt bản gốc - Đào mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 40 bản/phút - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	52.688.000
Máy 3	- Tốc độ sao chụp ≥ 35 bản/phút - Khô giấy sao chụp: A3, A4, A5, A6, B4, B5, B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600 dpi - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tzy: ≥ 150 tờ	71.860.000

	- Độ phân giải: $\geq 600 \text{ dpi} \times 600 \text{ dpi}$ - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tay: ≥ 150 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay - Bộ nhớ Ram: $\geq 4\text{GB}$ - Ổ Cứng: $\geq 250 \text{ GB}$ - Đào mặt bản gốc - Đào mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	
Máy 4	- Tốc độ sao chụp ≥ 45 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3,A4,A5,A6,B4,B5,B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 9.99 tờ - Độ phân giải: $\geq 600 \text{ dpi} \times 600 \text{ dpi}$ - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tay: ≥ 150 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 500 tờ/ khay - Đào mặt bản gốc - Đào mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: $\geq 4\text{GB}$ - Ổ Cứng: $\geq 250 \text{ GB}$ - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	84.928.000

Ghi chú :

- Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Giá máy trên Báo gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển lắp đặt tại nơi sử dụng.

